

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ SỐ 1**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (4 điểm)****Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

*Bác Dương thôi đã thôi rồi,
Nước mây man mác ngậm ngùi lòng ta.
Nhớ từ thuở đấng khoa ngày trước
Vẫn sớm hôm tôi bác cùng nhau;
Kính yêu từ trước đến sau,
Trong khi gặp gỡ khác đâu duyên trời?
Cũng có lúc chơi nơi dậm khách,
Tiếng suối nghe róc rách lưng đèo;
Có khi từng gác cheo leo,
Thú vui con hát lựa chiều cầm xoang.
Cũng có lúc rượu ngon cùng nhấp,
Chén quỳnh tương ăm ắp bầu xuân.
Có khi bàn soạn câu văn,
Biết bao đông bích, điển phần trước sau*
(Khóc Dương Khuê, Nguyễn Khuyến, NXB Giáo dục)

Câu 1: Văn bản trên thuộc thể thơ nào?

- A. Tự do
- B. Song thất lục bát
- C. Thất ngôn bát cú
- D. Thất ngôn tứ tuyệt

Câu 2: Biện pháp tu từ nào được sử dụng chủ đạo trong trong câu thơ: "*Bác Dương thôi đã thôi rồi*" ?

- A. Nói quá
- B. Ẩn dụ
- C. Nói giảm nói tránh
- D. Hoán dụ

Câu 3: Đâu không phải là kỉ niệm giữa hai người bạn được nhắc đến trong đoạn thơ?

- A. “Gác cheo leo”
- B. “Rượu ngon cùng nhấp”
- C. “Bàn soạn câu văn”
- D. “Leo núi nơi dặm khách”

Câu 4: Tâm trạng của tác giả trước sự ra của người bạn trong đoạn thơ như thế nào?

- A. Cảm thương, nuối tiếc
- B. Coi trọng, nể phục
- C. Vui vẻ, phấn khởi.
- D. Thất vọng, buồn đau

Câu 5: Nhân vật trữ tình trong bài thơ là:

- A. Bác Dương
- B. Nước mây
- C. Nguyễn Khuyến
- D. Ta

Câu 6: Chỉ ra đâu không phải là từ Hán Việt được sử dụng trong đoạn thơ:

- A. Đăng khoa
- B. Đông bích
- C. Róc rách
- D. Điển phần

Câu 7: Vẻ đẹp cơ bản của nhân vật “tôi” được bộc lộ qua đoạn thơ là gì?

- A. Hành vi
- B. Thái độ
- C. Nhận thức
- D. Nhân cách

Câu 8: Nghĩa của từ "xuân" trong câu thơ: "Chén quỳnh tương ăm ắp bầu xuân".

- A. Chỉ chất men say của rượu ngon, tình cảm thắm thiết của bạn bè.
- B. Chỉ thời gian mùa xuân đầy sức sống, vui tươi nhộn nhịp.
- C. Chỉ một mùa trong năm, đồng thời từ "xuân" còn nhấn mạnh đến tuổi trẻ của con người.
- D. Chỉ rượu ngon

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (6 điểm)

Câu 1: Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn khoảng 15-20 dòng trình bày suy nghĩ gì về tình bạn của học sinh thời nay?

Câu 2:

Con ong làm mật, yêu hoa
Con cá bơi, yêu nước; con chim ca, yêu trời
Con người muốn sống, con ơi
Phải yêu đồng chí, yêu người anh em.

Một ngôi sao chẳng sáng đêm
Một thân lúa chín, chẳng nên mùa vàng
Một người – đâu phải nhân gian
Sống chẳng, một đốm lửa tàn mà thôi!....
(Trích Tiếng ru - Tố Hữu)

Anh chị hãy viết bài văn trình bày cảm nhận của mình về đoạn thơ trên.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
B	C	D	A	C	C	D	A

Câu 1 (0.5 điểm)

Câu 1: Văn bản trên thuộc thể thơ nào?

- A. Tự do
- B. Song thất lục bát
- C. Thất ngôn bát cú
- D. Thất ngôn tứ tuyệt

Phương pháp:

Dựa vào đặc trưng thể loại

Lời giải chi tiết:

Bài thơ trên được viết theo thể thơ song thất lục bát

→ Đáp án: B

Câu 2 (0.5 điểm)

Câu 2: Biện pháp tu từ nào được sử dụng chủ đạo trong câu thơ: "*Bác Dương
thôi đã thôi rồi*" ?

- A. Nói quá
- B. Ẩn dụ
- C. Nói giảm nói tránh
- D. Hoán dụ

Phương pháp:

Vận dụng kiến thức về các biện pháp tu từ đã được học

Lời giải chi tiết:

Biện pháp tu từ nói giảm nói tránh

→ Đáp án: C

Câu 3 (0.5 điểm)

Đâu không phải là kỉ niệm giữa hai người bạn được nhắc đến trong đoạn thơ?

- A. “Gác cheo leo”
- B. “Rượu ngon cùng nhấp”
- C. “Bàn soạn câu văn”
- D. “Leo núi nơi dậm khách”

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý vào những kỉ niệm của hai người bạn được nhắc đến trong đoạn thơ

Lời giải chi tiết:

Trong đoạn văn, Nguyễn Khuyến đã viết: “Cũng có lúc chơi nơi dậm khách” chứ không phải “leo núi nơi dậm khách”

→ Đáp án: D

Câu 4 (0.5 điểm)

Tâm trạng của tác giả trước sự ra của người bạn trong đoạn thơ như thế nào?

- A. Cảm thương, nuối tiếc
- B. Coi trọng, nể phục
- C. Vui vẻ, phấn khởi.
- D. Thất vọng, buồn đau

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Xác định tâm trạng của tác giả

Lời giải chi tiết:

Tác giả cảm thương, nuối tiếc trước sự ra đi của người bạn.

→ Đáp án: A

Câu 5 (0.5 điểm)

Nhân vật trữ tình trong bài thơ là:

- A. Bác Dương
- B. Nước mây
- C. Nguyễn Khuyến
- D. Ta

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Xác định nhân vật trữ tình

Lời giải chi tiết:

Nhân vật trữ tình trong đoạn văn là tác giả

→ Đáp án: C

Câu 6 (0.5 điểm)

Chỉ ra đâu không phải là từ Hán Việt được sử dụng trong đoạn thơ:

- A. Đăng khoa
- B. Đông bích
- C. Róc rách
- D. Điền phần

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức về từ Hán Việt

Lời giải chi tiết:

Róc rách là từ láy

→ Đáp án: C

Câu 7 (0.5 điểm)

Vẻ đẹp cơ bản của nhân vật “tôi” được bộc lộ qua đoạn thơ là gì?

- A. Hành vi
- B. Thái độ
- C. Nhận thức
- D. Nhân cách

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Vẻ đẹp cơ bản của nhân vật “tôi” được bộc lộ qua Nhân cách

→ Đáp án: D

Câu 8 (0.5 điểm)

Nghĩa của từ "xuân" trong câu thơ: "Chén quỳnh tương ăm ắp bầu xuân".

- A. Chỉ chất men say của rượu ngon, tình cảm thắm thiết của bạn bè.
- B. Chỉ thời gian mùa xuân đầy sức sống, vui tươi nhộn nhịp.
- C. Chỉ một mùa trong năm, đồng thời từ "xuân" còn nhấn mạnh đến tuổi trẻ của con người.
- D. Chỉ rượu ngon

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Nghĩa của từ "xuân" trong câu thơ: "Chén quỳnh tương ăm ắp bầu xuân" chỉ chất men say của rượu ngon, tình cảm thắm thiết của bạn bè.

→ Đáp án: A

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm)

Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn khoảng 15-20 dòng trình bày suy nghĩ gì về tình bạn của học sinh thời nay?

Phương pháp:

Đọc kĩ đoạn trích và nêu cảm nghĩ của cá nhân

Lời giải chi tiết:

Trên cơ sở những hiểu biết về đoạn trích ở phần Đọc hiểu, người viết có thể trình bày suy nghĩ theo nhiều cách nhưng phải hợp lí, có sức thuyết phục. Dưới đây là một số gợi ý định hướng:

- Quan niệm về tình bạn, biết phân biệt các biểu hiện tốt và chưa tốt trong tình cảm bạn bè ở tuổi học sinh...
- Thấy được tầm quan trọng, ý nghĩa của tình bạn...
- Bản thân phải làm gì để có tình bạn đẹp, có những người bạn tốt ...

Câu 2 (4 điểm)

Con ong làm mật, yêu hoa

Con cá bơi, yêu nước; con chim ca, yêu trời

Con người muôn sống, con ơi

Phải yêu đồng chí, yêu người anh em.

Một ngôi sao chẳng sáng đêm

Một thân lúa chín, chẳng nên mùa vàng

Một người – đâu phải nhân gian

Sống chẳng, một đóm lửa tàn mà thôi!....

(Trích Tiếng ru - Tố Hữu)

Anh chị hãy viết bài văn trình bày cảm nhận của mình về đoạn thơ trên.

Phương pháp:

- Xác định đúng vấn đề cần nghị luận
- Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm

Lời giải chi tiết:

Viết bài văn trình bày cảm nhận của mình về đoạn thơ trên.

Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Giới thiệu tác giả, tác phẩm - Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận
Thân bài	2,5	Nội dung của đoạn thơ: Đoạn thơ là lời giáo dục, là triết lí nhẹ nhàng, sâu sắc và thấm thía về lẽ sống đẹp cho mỗi con người trong cuộc đời mà nhà thơ Tố Hữu muốn gửi đến chúng ta. Sống có lý tưởng, có mục đích và được cống hiến sẽ mang lại ý nghĩa cao đẹp cho cuộc đời. Nghệ thuật: - Thể thơ lục bát, - Cách gieo vần điệu dễ nhớ - Ngôn từ giản dị

		<p>- Biện pháp so sánh đối lập và ví von...</p> <p>Đánh giá:</p> <p>Từ đoạn thơ, mỗi người phải ý thức được trách nhiệm của mình trong xã hội:</p> <p>+ Lễ sống đẹp của con người trong xã hội: sống để yêu thương, dâng hiến, cá nhân tự nguyện gắn bó với cộng đồng mới hình thành môi trường sống rộng lớn, giàu tính nhân văn, sống cho những điều lớn lao của xã hội và đất nước.</p> <p>+ Đây là vấn đề có ý nghĩa xã hội, thời sự và ý nghĩa nhân sinh sâu sắc, liên quan tới nhận thức, lối sống và hành động của con người. Đặc biệt là thời kinh tế thị trường, khi mà những giá trị tình cảm của con người với con người trong xã hội đang có những thay đổi.</p>
Kết bài	0,5	- Khẳng định lại vấn đề
Yêu cầu khác	0,5	<p>- Đảm bảo yêu cầu của bài văn nghị luận, có bố cục 3 phần.</p> <p>- Sử dụng từ ngữ, câu văn có sự liên kết các luận điểm, giữa bằng chứng và lí lẽ đảm bảo sự mạch lạc</p>